

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 89/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản quy phạm pháp luật bổ sung, sửa đổi liên quan khác của cấp có thẩm quyền về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý (sau đây gọi tắt là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng) như sau:

Mục I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng dẫn tại Thông tư này bao gồm các khoản chi trợ cấp thường xuyên (gồm cả chi trợ cấp một lần theo chế độ thường xuyên, các khoản chi ưu đãi khác, chi hỗ trợ hoạt động các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và chi phí quản lý) và khoản chi trợ cấp một lần.

2. Ngân sách Trung ương đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước bảo đảm đầy đủ, kịp thời kinh phí cho cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chính sách.

3. Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước quản lý nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với

cách mạng và tổ chức thực hiện chi, trả kịp thời, đúng chế độ, đúng nội dung, đúng đối tượng theo quy định tại Thông tư này.

Điều 2. Quy định chung về quản lý kinh phí

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng mở tài khoản dự toán tại Kho bạc Nhà nước và thực hiện rút dự toán theo quy định.

2. Số dư dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng đến hết niên độ ngân sách năm dự toán (bao gồm cả thời gian chỉnh lý quyết toán theo chế độ quy định) không sử dụng hết thì bị huỷ bỏ.

3. Đối với các khoản lĩnh trùng, cấp trùng, chi sai chế độ: Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị giao dịch thực hiện thu hồi, nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được sử dụng, quản lý và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn Luật và quy định cụ thể tại Thông tư này.

5. Chi mua sắm, sửa chữa tài sản thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về mua sắm, sửa chữa tài sản.

Mục II

NỘI DUNG VÀ MỨC CHI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Điều 3. Chi trợ cấp ưu đãi hàng tháng và trợ cấp một lần theo quy định hiện hành cho các đối tượng sau:

1. Các đối tượng quy định tại Điều 2, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Điều 1, Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH11 ngày 21/6/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Thanh niên xung phong theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/5/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với thanh niên xung phong đã hoàn nhiệm vụ trong kháng chiến.

3. Quân nhân, cán bộ theo Nghị định số 23/1999/NĐ-CP ngày 15/4/1999 của Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được Đảng cử lại miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954.

4. Đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 6/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg.

5. Quân nhân phục viên, xuất ngũ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương.

6. Thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

7. Các đối tượng chính sách khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các khoản chi ưu đãi khác

1. Chi cấp Báo Nhân dân cho người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19/8/1945.

2. Bảo hiểm y tế.

3. Trợ cấp lễ báo tử liệt sỹ.

4. Trợ cấp mai táng phí.

5. Điều trị, điều dưỡng phục hồi sức khỏe, chức năng lao động.

6. Quà tặng của Chủ tịch nước, chi ăn thêm ngày lễ, tết.

7. Thuốc đặc trị và các điều trị đặc biệt khác cho thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh điều trị vết thương, bệnh tật tái phát.

8. Giám định y khoa cho thương binh, bệnh binh, người nhiễm chất độc hoá học, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh.

9. Phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cần thiết đối với đối tượng quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2006/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 21/11/2006 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn chế độ chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

10. Hỗ trợ tiền tàu, xe, đi khám chữa bệnh, giám định thương tật.

11. Hỗ trợ tiền tàu, xe, lưu trú làm dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2006/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 21/11/2006 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế hướng dẫn chế độ chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

12. Chi hỗ trợ thương binh, bệnh binh nặng đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng người có công với cách mạng về sống với gia đình. Mức chi do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định sau khi có ý kiến thoả thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.

13. Chi công tác mộ liệt sỹ: Khảo sát, tìm kiếm, quy tập mộ, đón nhận, an táng; hỗ trợ sửa chữa nâng cấp, xây mới mộ liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ và các công trình ghi công liệt sỹ.

14. Hỗ trợ thân nhân liệt sỹ thăm viếng mộ và di chuyển hài cốt liệt sỹ.

15. Đón tiếp người có công với cách mạng.

16. Trợ cấp ưu đãi trong giáo dục, đào tạo.

17. Các khoản chi ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chi hỗ trợ hoạt động các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý

Ngoài các khoản chi trợ cấp và chi ưu đãi nêu tại Điều 3 và Điều 4 trên, các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng được hỗ trợ để chi các khoản sau:

1. Sửa chữa, nâng cấp nhà cửa, cơ sở hạ tầng.

2. Mua sắm, sửa chữa đồ dùng, trang thiết bị, phương tiện làm việc.

3. Chi thuê mướn nhân công, thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc, tuyên truyền.

4. Chi sách báo, sinh hoạt văn hóa, thể thao.

5. Chi tàu, xe cho thương binh, bệnh binh về thăm gia đình; chi phí đón tiếp thân nhân người có công với cách mạng đến thăm người có công với cách mạng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng.

Nội dung và mức chi của các nội dung nêu tại Điều 4 và Điều 5 thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Đối với những nội dung chưa quy định mức chi, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao.

Điều 6. Chi cho công tác quản lý

1. Để đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ về quản lý đối tượng, quản lý hồ sơ và quản lý tài chính, kế toán đối với kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; hàng năm, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội được trích 1,7%/ tổng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng để chi cho các nội dung sau:

a) Chi trả thù lao cho cán bộ trực tiếp chi trả trợ cấp. Mức chi cụ thể do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy định phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Chi phổ biến chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Mức chi theo quy định hiện hành về phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Chi thông tin, tuyên truyền chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

d) Chi văn phòng phẩm, in ấn biểu mẫu, mua sách, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý. Mức chi thanh toán theo thực tế trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Chi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết. Nội dung và mức chi theo quy định hiện hành đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị tập huấn đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Chi xét duyệt, thẩm định điều chỉnh hồ sơ. Mức chi áp dụng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 7/5/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài dự án khoa học có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

g) Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chi trả và quản lý đối tượng. Mức chi căn cứ vào nhu cầu và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

h) Chi hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý hồ sơ, quản lý đối tượng, quản lý chi trả trợ cấp cho đối tượng. Nội dung và mức chi theo quy định hiện hành về quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

i) Chi phụ cấp làm đêm, thêm giờ. Mức chi theo quy định hiện hành về chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

k) Chi xăng dầu, thông tin liên lạc, trao đổi kinh nghiệm, thuê mướn và chi khác phục vụ công tác thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phân bổ phí quản lý phù hợp với đặc thù của từng địa phương và hướng dẫn các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, sử dụng, bảo đảm trong phạm vi tổng kinh phí chi cho công tác quản lý của toàn ngành. Riêng chi công tác quản lý tại Trung ương (bao gồm: Chi tập huấn nghiệp vụ, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin và chi khác phục vụ công tác quản lý) được phân bổ, sử dụng và quyết toán trong chi thường xuyên hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Đối với chi phí quản lý thực hiện các chính sách, chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 6/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 7/12/2005 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước

nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước và Thông tư liên tịch số 21/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26/02/2008 của liên Bộ Quốc phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 7/12/2005.

Mục III **QUẢN LÝ KINH PHÍ**

Điều 7. Lập dự toán kinh phí

1. Dự toán kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng phải chi tiết theo từng loại trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần và thể hiện đầy đủ nội dung chi nêu tại mục II Thông tư này.

2. Lập dự toán kinh phí hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Ngoài ra, Thông tư này hướng dẫn cụ thể quy trình và trình tự thời gian lập dự toán như sau:

a) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng của năm kế hoạch gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 tháng 6 hàng năm.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét dự toán của các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và dự toán chi tại Sở, tổng hợp dự toán kinh phí chi ưu đãi người có công cách mạng của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 5 tháng 7 hàng năm.

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét dự toán kinh phí trợ cấp người có công cách mạng của các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng gửi Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 7 hàng năm.

d) Bộ Tài chính xem xét và tổng hợp dự toán kinh phí chi ưu đãi người có công với cách mạng vào dự toán chi ngân sách nhà nước, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội phê duyệt và giao dự toán cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20/11 hàng năm.

Điều 8. Phân bổ và giao dự toán

1. Căn cứ vào dự toán ngân sách được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Căn cứ dự toán ngân sách được giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội dự kiến phương án phân bổ dự toán cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo loại 520, khoản 527 của Mục

lục ngân sách nhà nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 30/11 hàng năm để thẩm tra. Trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phương án phân bổ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản kết quả thẩm tra phân bổ dự toán cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Căn cứ phương án phân bổ ngân sách được Bộ Tài chính thống nhất, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện giao dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo loại, khoản của Mục lục ngân sách nhà nước cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trước ngày 15/12 hàng năm, đồng thời uỷ quyền cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và kinh phí chi tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 31/12 hàng năm.

Riêng đối với dự toán kinh phí trợ cấp ưu đãi một lần người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội được giữ lại tại đơn vị dự toán cấp I và thực hiện phân bổ, giao bổ sung dự toán cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội khi có Quyết định phê duyệt đối tượng hưởng trợ cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (hoặc cơ quan được uỷ quyền) để thực hiện chi trả cho các đối tượng theo quy định.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp và chịu trách nhiệm về toàn bộ dự toán kinh phí trợ cấp người có công với cách mạng đã phân bổ và giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Quyết định giao dự toán cho các đơn vị được gửi đến Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị sử dụng ngân sách mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện.

Điều 9. Rút dự toán ngân sách

Căn cứ vào dự toán năm đã được cấp có thẩm quyền giao, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng) thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản để thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại mục II Thông tư này.

Điều 10. Tạm cấp ngân sách

1. Trường hợp vào đầu năm ngân sách, dự toán và phương án phân bổ kinh phí trợ cấp người có công với cách mạng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định, Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch tạm cấp kinh phí cho đơn vị để thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng đảm bảo đúng thời hạn hàng tháng. Mức tạm cấp tối đa không quá mức kinh phí bình quân 01 tháng của năm trước.

2. Sau khi dự toán và phương án phân bổ ngân sách chi trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, Kho bạc

Nhà nước thực hiện thu hồi số kinh phí tạm cấp bằng cách trừ vào các mục chi tương ứng trong dự toán ngân sách nhà nước phân bổ cho đơn vị.

3. Việc tạm cấp ngân sách chỉ áp dụng đối với kinh phí trợ cấp ưu đãi hàng tháng và kinh phí hỗ trợ hoạt động các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng; không áp dụng đối với trợ cấp ưu đãi một lần.

Điều 11. Điều chỉnh dự toán

1. Điều chỉnh dự toán trong nội bộ tỉnh

Trên cơ sở đề nghị của đơn vị, xác nhận của Kho bạc Nhà nước về số dư dự toán được giao còn lại và khả năng sử dụng kinh phí của các đơn vị trực thuộc khác; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng) và phân kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng chi tại Sở. Quyết định điều chỉnh dự toán được gửi cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để báo cáo) và Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản giao dịch của các đơn vị liên quan đến điều chỉnh dự toán.

2. Điều chỉnh dự toán giữa các tỉnh

a) Trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh (kèm theo Bảng tổng hợp xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch về số dư dự toán còn lại), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định điều chỉnh dự toán giữa các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhưng đảm bảo nguyên tắc không vượt quá tổng số dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được giao, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để kiểm soát chi và gửi Bộ Tài chính để báo cáo.

b) Căn cứ vào thông báo điều chỉnh dự toán của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định điều chỉnh dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để phối hợp thực hiện.

Điều 12. Bổ sung dự toán

1. Sau khi điều chỉnh dự toán trợ cấp người có công với cách mạng giữa các đơn vị trực thuộc tỉnh mà vẫn còn thiếu kinh phí thực hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét bổ sung kinh phí.

2. Sau khi điều chỉnh dự toán trợ cấp người có công với cách mạng giữa các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội mà vẫn còn thiếu kinh phí thực hiện, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Bộ Tài chính xem xét bổ sung dự toán hoặc ứng trước dự toán năm sau cho đơn vị theo quy định.

3. Trường hợp ứng trước dự toán ngân sách năm sau: Căn cứ vào quyết định

của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước thực hiện việc ứng trước dự toán năm sau, nhưng không quá 20% dự toán ngân sách năm trước hoặc số kiểm tra dự toán chi ngân sách năm sau đã được cơ quan nhà nước thông báo để thực hiện nhiệm vụ này.

4. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm thu hồi số chi ứng trước dự toán của đơn vị theo quy định hiện hành và thông báo để đơn vị theo dõi, hạch toán kịp thời.

Điều 13. Hạch toán, quyết toán kinh phí

1. Báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng phải thể hiện đầy đủ các khoản chi theo quy định có trong dự toán được giao và theo đúng mục lục ngân sách nhà nước; báo cáo quyết toán được lập và gửi cơ quan quản lý đúng thời hạn, có đủ biểu mẫu, thuyết minh, xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch.

2. Kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được hạch toán và quyết toán vào Chương của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (mã số 024); cấp Chương ngân sách Trung ương (mã số 1), loại 520, khoản 527 của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Hạch toán, quyết toán chi hỗ trợ công tác mộ, nghĩa trang liệt sỹ

Đối với khoản chi hỗ trợ cho các công trình, dự án đầu tư hoặc có tính chất đầu tư: Việc thanh quyết toán căn cứ trên cơ sở Quyết định đầu tư, Quyết định phân bổ (hỗ trợ vốn) của cấp có thẩm quyền (theo phân cấp của địa phương), chứng từ chuyển tiền của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cho chủ đầu tư dự án, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội quyết toán và hạch toán vào tài khoản 337 - "Kinh phí đã quyết toán chuyển năm sau" để theo dõi. Chủ đầu tư có trách nhiệm trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán, trong đó ghi rõ phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; gửi văn bản phê duyệt quyết toán cho cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội để làm căn cứ tất toán khoản chi này.

4. Quy trình, thủ tục, nội dung xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt, thẩm định quyết toán thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Tài chính về hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách các cấp, cụ thể như sau:

a) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng lập báo cáo quyết toán theo quy định gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30/4 hàng năm.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán kinh phí cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và phân kinh phí chi tại Sở; tổng hợp báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (kèm theo thông báo xét duyệt

quyết toán cho phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công cách mạng, bảng xác nhận số dư, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước (nếu có) gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 5/7 hàng năm.

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tổng hợp quyết toán theo kết quả thẩm định gửi Bộ Tài chính trước ngày 1/10 hàng năm.

d) Bộ Tài chính thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện chi ưu đãi người có công với cách mạng cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và tổng hợp vào quyết toán ngân sách nhà nước theo chế độ quy định.

Quy trình, thủ tục, nội dung xét duyệt, thẩm định quyết toán và thông báo kết quả xét duyệt, thẩm định quyết toán thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 14. Kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước

1. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định hiện hành.

2. Hồ sơ làm căn cứ để Kho bạc Nhà nước kiểm soát chi

a) Đối với các khoản chi trợ cấp ưu đãi hàng tháng:

- Danh sách chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng (lập theo mẫu số C67-HD/LĐTBXH quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Ban hành bổ sung mẫu các loại chứng từ, tài khoản kế toán, sổ kế toán, báo cáo tài chính vào Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp theo Quyết định số 19 TC/QĐ/CĐKT ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính áp dụng cho kế toán nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý) do cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội (Sở, Phòng lao động - Thương binh và xã hội; cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng) lập và gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Thủ trưởng cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm ký, đóng dấu và gửi một lần ban đầu cho Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch trước ngày 20/12 của năm trước. Ngoài ra, nếu trong năm có sự biến động tăng, giảm đối tượng, thủ trưởng cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội gửi Bảng tổng hợp bổ sung danh sách đối tượng tăng, giảm (lập theo mẫu số C62-HD/LĐTBXH và mẫu số C64-HD/LĐTBXH quy định tại Quyết định 09/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Bảng kê điều chỉnh trợ cấp ưu đãi hàng tháng theo mẫu số C63 - HD/LĐTBXH (nếu có) quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Danh sách chi trả trợ cấp ưu đãi giáo dục theo mẫu số C69-HD/LĐTBXH (nếu có) quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Đối với các khoản chi trợ cấp ưu đãi một lần:

- Danh sách chi trả trợ cấp một lần (bao gồm cả đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006) do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Phòng Lao động - Thương binh và xã hội) lập theo mẫu số C65-HD/LĐTBXH quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/3/2007 gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quyết định đối tượng hưởng trợ cấp do cơ quan có thẩm quyền quyết định (bản chính);

- Đối với các đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTG ngày 6/12/2007, đơn vị lập Bảng danh sách đối tượng theo mẫu số 9A, 9B Thông tư số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07/12/2005.

- Đối với các đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo quy định tại Nghị định số 23/1999/NĐ-CP ngày 15/4/1999, đơn vị lập Bảng danh sách đối tượng theo mẫu số 3A, 3B Thông tư liên tịch số 17/1999/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BTCCBCP ngày 21/7/1999 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/1999/NĐ-CP.

c) Đối với các khoản chi cho công tác mộ và nghĩa trang liệt sỹ:

- Chi cho công tác khảo sát, tìm kiếm, quy tập, cất bốc, xây và sửa võ mộ: Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao và chế độ chi tiêu hiện hành; đối với nội dung chi chưa có quy định mức chi của nhà nước thì căn cứ chứng từ chi tiêu thực tế; thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của chứng từ.

- Chi hỗ trợ các công trình, dự án đầu tư hoặc có tính chất đầu tư: Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền; Quyết định phân bổ (hỗ trợ), dự toán chi cho công tác mộ, nghĩa trang liệt sỹ cho công trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (hoặc cơ quan được uỷ quyền).

d) Đối với các khoản chi hỗ trợ hoạt động các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng và chi phí quản lý: Tuỳ theo tính chất, nội dung của từng khoản chi và quy định tại Thông tư này; Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định tại các văn bản hiện hành áp dụng đối với từng lĩnh vực chi cụ thể.

Mục IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này áp dụng từ năm ngân sách 2009, có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và thay thế Thông tư liên tịch số 84/2005/TTLT/BTC -

BLĐTBXH ngày 23/9/2005 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cấp phát, quản lý kinh phí thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

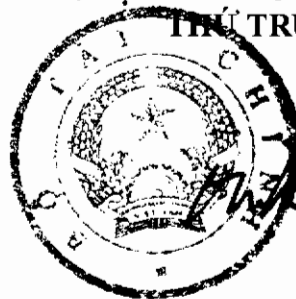
2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**
THỦ TRƯỞNG



Bùi Hồng Lĩnh

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
THỦ TRƯỞNG



Phạm Sỹ Danh

Nơi nhận: *hết*

- Ban Bí thư TW Đảng, Thủ tướng Chính phủ, các Phó TTCP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH;
- Lưu VT: Bộ Tài chính, Bộ LĐTBXH.